

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/HS-PT  
Ngày 28-5-2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Giàu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Trần Tuấn Vũ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Trần Khánh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57 /2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Lê Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/ HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Ngọc T**, sinh năm 1967, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Ấp B, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Lê Thị V (đã chết); vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn); con có 03 người; tiền án: không có; tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Văn D, sinh năm 1979; cư trú tại: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Văn S1, sinh năm 1981; cư trú tại Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây

Ninh, có mặt.

2. Ông Lê Văn N, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

3. Ông Lê Văn T1, sinh năm 1971; cư trú tại: Ấp L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, Lê Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70H8-0130 đi một mình hướng Ngã ba Vành đến xã A, huyện C, khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 788 thuộc ấp T, xã Đ, huyện C thì có xe container đi ngược chiều có bật đèn chiếu sáng làm T bị loá mắt không thấy đường phía trước, nhưng T không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe mô tô lưu thông, xe mô tô do T điều khiển va chạm vào người ông Lê Văn D, sinh năm 1979, ngụ ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh đang đi bộ trên đường sát lề phía trước cùng chiều với hướng đi của T, làm cho ông D té ngã xuống đường bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ thì tử vong.

Kết luận giám định tử thi số 780/KLGĐTT-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Ông Lê Văn D chết do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 783/KL-KTHS ngày 04/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T: Kết quả nồng độ cồn trong máu của Lê Văn D là 410,113 mg/100ml.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại Lê Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Lê Ngọc T đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Văn D 25.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 19/2024/ HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/3/2024, bị cáo Lê Ngọc T có đơn kháng cáo, nội dung kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Ngọc T giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Ngọc T xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Đơn kháng cáo bị cáo T còn trong hạn luật định thuộc phạm vi xét xử cấp phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Bị cáo T không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 70H8-0130 lưu thông từ Ngã ba V về hướng xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, thiếu quan sát phía trước va chạm vào người ông Lê Văn D đang đi bộ trên đường sát lề cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Lê Văn D chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển phương tiện giao thông thiếu quan sát gây tai nạn dẫn đến chết 01 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật tôn trọng, bảo vệ. Do đó, cần thiết có

mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc T xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo thấy rằng:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia cách mạng chiến trường Tây Nam. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn. Vì vậy, xét thấy cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên đã quyết định mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị được quy định tại Điều 343 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc T

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2024/HS-ST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện CT;
- VKS huyện CT
- Công an huyện CT ;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- UBND cấp xã (nơi cư trú của bc);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Ngọc Giàu**